

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hợp tác xã năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển hợp tác xã trên địa bàn. Khắc phục những hạn chế, yếu kém đối với hợp tác xã trong thời gian qua; nâng cao chất lượng hoạt động trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, giá trị hợp tác xã theo đúng quy định của Luật hợp tác xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

a) Có trên 60% số hợp tác xã hoạt động tốt, khá; thu nhập bình quân của thành viên và người lao động trong các hợp tác xã tăng từ 1,2 đến 1,5 lần so với năm 2017.

b) Cơ bản cán bộ quản lý hợp tác xã có trình độ chuyên môn phù hợp, có kiến thức quản lý kinh tế, có khả năng và kinh nghiệm điều hành hoạt động của Hợp tác xã.



c) Trước tháng 7 năm 2019, giải quyết dứt điểm các Hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả, không đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh thực hiện đến năm 2020 trên phạm vi toàn tỉnh, trong đó ưu tiên các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, các hợp tác xã có hoạt động liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, các hợp tác xã kiểu mới điển hình, tiêu biểu.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là hợp tác xã) đáp ứng các tiêu chí cụ thể của từng nội dung hỗ trợ.

b) Thành viên, sáng lập viên, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập và tham gia hợp tác xã.

c) Cơ quan, cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến phát triển hợp tác xã.

3. Điều kiện hỗ trợ chung:

a) Hợp tác xã thành lập, tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc và quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

b) Có nhu cầu được hỗ trợ, hoạt động có hiệu quả theo Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động hợp tác xã; đáp ứng các tiêu chí cụ thể của từng nội dung hỗ trợ được quy định trong từng chính sách.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ của nhà nước là tài sản không chia của hợp tác xã.

2. Ngoài những chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này, hợp tác xã còn được hưởng các chính sách hỗ trợ khác của Trung ương, của tỉnh nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định. Trong trường hợp có nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ cùng một nội dung thì hợp tác xã được lựa chọn áp dụng chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

3. Quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng đối tượng, mục đích, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 4. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ 100 triệu đồng/hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hoạt động đa dịch vụ từ dịch vụ đầu vào đến dịch vụ tiêu thụ nông sản.

Tiêu chí hỗ trợ: Trong thời gian 03 năm trước thời điểm đề nghị hỗ trợ, hợp tác xã phải có ít nhất 01 năm đạt tổng doanh thu tối thiểu là 1,0 tỷ đồng/năm; Có hợp đồng liên kết để tiêu thụ nông sản ổn định từ 02 năm trở lên.

2. Hỗ trợ 50 triệu đồng/một loại sản phẩm (hỗ trợ 01 lần) cho các hợp tác xã sản xuất sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiêu chí hỗ trợ: Sản phẩm được sản xuất tại các cơ sở đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap và có tem truy xuất nguồn gốc bằng điện tử.

3. Hỗ trợ khen thưởng 200 triệu đồng/hợp tác xã đối với những hợp tác xã được công nhận mô hình hợp tác xã kiểu mới tiêu biểu, điển hình trên các lĩnh vực và được thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh (mỗi huyện lựa chọn đăng ký xây dựng từ 01- 02 mô hình/năm).

Tiêu chí hỗ trợ: Có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

4. Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh tối thiểu 02 tỷ đồng/năm.

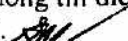
Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT. 



Lê Đình Sơn

